

Số: 66/BC-HĐND

Gia Lai, ngày 01 tháng 7 năm 2014

BÁO CÁO

**Tổng hợp ý kiến, kiến nghị của Thường trực HĐND và
các Ban HĐND tỉnh qua kết quả giám sát và khảo sát 6 tháng đầu năm 2014**

Thực hiện Nghị quyết số 89/NQ-HĐND ngày 11/12/2013 của HĐND tỉnh Gia Lai về chương trình giám sát năm 2014 của HĐND tỉnh, trong 6 tháng đầu năm 2014, Thường trực HĐND và các Ban HĐND tỉnh đã tổ chức 07 đợt giám sát, 03 đợt khảo sát chuyên đề: Khảo sát về các công trình chậm tiến độ; tình hình hoạt động, sản xuất của các làng nghề; tình hình thực hiện các quy định của pháp luật về công tác quản lý thị trường; quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ; tình hình thực hiện việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; tình hình nợ đọng vốn đầu tư xây dựng cơ bản; việc thực hiện các quy định của pháp luật về ngành nghề khám chữa bệnh và nghề dược; tình hình cung ứng, bảo quản và sử dụng trang thiết bị, đồ dùng dạy học trên địa bàn tỉnh; khảo sát tình hình thực hiện chính sách, pháp luật về SKSS và SKTD trong thanh niên; tình hình thực hiện các chính sách cho vay vốn phát triển sản xuất đối với hộ đồng bào dân tộc thiểu số đặc biệt khó khăn và tình hình thực hiện chế độ cử tuyển trên địa bàn tỉnh.

Các kiến nghị của Thường trực HĐND, các Ban của HĐND tỉnh sau mỗi đợt giám sát, khảo sát được Ủy ban nhân dân tỉnh quan tâm giải quyết hoặc chỉ đạo các sở, ban, ngành liên quan giải quyết, cụ thể như: Ở lĩnh vực đất đai, UBND tỉnh đã ban hành 02 văn bản: Công văn số 1928/UBND-NL ngày 29/5/2014 và công văn số 1123/UBND-NL ngày 03/4/2014 chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường và UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai quyết liệt các giải pháp đẩy nhanh tiến độ cấp giấy chứng nhận QSDĐ trên địa bàn tỉnh. Bên cạnh đó, trên lĩnh vực y dược ngoài công lập, UBND tỉnh cũng đã ban hành văn bản số 1270/UBND-VHXXH ngày 15/4/2014 kịp thời chấn chỉnh, khắc phục những tồn tại trong lĩnh vực này, đồng thời chỉ đạo các sở, ban ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố tăng cường quản lý đối với hành nghề y, dược ngoài công lập; về việc thực hiện chính sách cho vay vốn phát triển sản xuất đối với hộ DTTS đặc biệt khó khăn, UBND tỉnh đã chỉ đạo tại văn bản số 1415/UBND-KTTH ngày 25/4/2014 đôn đốc các sở, ban ngành thực hiện các kiến nghị của Ban Dân tộc HĐND tỉnh, đồng thời tham mưu, đề xuất cho UBND tỉnh các nội dung liên quan thuộc thẩm quyền giải quyết của Trung ương và của UBND tỉnh.

Tuy nhiên, qua theo dõi vẫn còn một số ý kiến, kiến nghị UBND tỉnh chưa xem xét, giải quyết, Thường trực HĐND tỉnh tổng hợp và đề nghị UBND tỉnh xem xét, trả lời tại kỳ họp thứ 7, HĐND tỉnh khóa X, cụ thể như sau:

1. Tình hình triển khai, thực hiện Dự án các làng nghề trên địa bàn tỉnh

- Trên cơ sở các Nghị định về khuyến công của Chính phủ đã ban hành đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan chức năng tham mưu xây dựng, phê duyệt và

chỉ đạo tổ chức thực hiện chương trình khuyến công địa phương từng giai đoạn và hằng năm có kế hoạch, đề án khuyến công gắn với du lịch và bảo tồn văn hóa dân tộc tại địa phương.

- Cần có quy hoạch trường nghề, cơ sở dạy nghề, ngành nghề phù hợp cơ cấu của tỉnh; trong đó chú trọng về phát triển ngành nghề nông thôn, góp phần nâng cao giá trị sản phẩm trên đơn vị diện tích.

2. Về tình hình cung ứng, bảo quản, sử dụng trang thiết bị đồ dùng dạy học:

- Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo UBND các huyện, thị xã, thành phố hằng năm phải dành một tỷ lệ nguồn ngân sách địa phương cùng với ngân sách tỉnh, ngân sách Trung ương bổ sung vốn xây dựng thêm phòng học chức năng, phòng học thực hành, phòng thí nghiệm hoặc kho chứa trang thiết bị theo đúng quy chuẩn... nhằm đảm bảo điều kiện cần thiết để thiết bị dạy học được bảo quản và sử dụng hiệu quả nhất.

- Chỉ đạo Sở Nội vụ hằng năm có kế hoạch bổ sung biên chế viên chức, nhân viên quản lý thiết bị, thư viện cho các trường học trên địa bàn tỉnh theo quy định tại Thông tư liên tịch số 35/2006/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 23 tháng 8 năm 2006 về hướng dẫn định mức biên chế viên chức ở các cơ sở giáo dục phổ thông công lập, nhất là các trường có quy mô lớn và đạt chuẩn quốc gia.

3. Về lĩnh vực chăm sóc SKSS/SKTD trong thanh niên:

- Đề nghị UBND tỉnh hằng năm dành một phần tỷ lệ % ngân sách địa phương dành cho công tác Dân số - CSSKSS nói chung và công tác chăm sóc SKSS, SKTD trong thanh niên nói riêng. Đồng thời, chỉ đạo UBND các huyện, thị xã, thành phố hằng năm dành một tỷ lệ ngân sách địa phương cùng với ngân sách tỉnh, ngân sách Trung ương bổ sung cho các chương trình chăm sóc SKSS/SKTD trong thanh niên.

4. Về tình hình thực hiện các quy định của pháp luật về Quản lý thị trường:

- Quan tâm thành lập tại mỗi huyện một đội quản lý thị trường, đồng thời tăng cường sự chỉ đạo của UBND huyện đối với Đội Quản lý thị trường trên địa bàn; xem xét bổ sung kinh phí mua sắm trang thiết bị chuyên dụng cần thiết để đáp ứng yêu cầu đấu tranh, phòng chống buôn lậu, hàng giả, gian lận thương mại hiện nay.

- Xem xét khi thành lập đoàn liên ngành kiểm tra gian lận mua bán xăng dầu, nên thành lập thời gian trung và dài hạn để đoàn tăng cường các đợt kiểm tra đột xuất nhằm ngăn chặn việc gian lận một cách hiệu quả.

5. Về tình hình thực hiện quy định chế độ cử tuyển vào các cơ sở giáo dục trình độ đại học, cao đẳng, trung cấp thuộc hệ thống giáo dục quốc dân (từ năm 2009 đến nay).

- Đề nghị UBND tỉnh ban hành quy chế phối hợp, quy định trách nhiệm cụ thể trong việc xác định nhu cầu đào tạo ngành nghề cử tuyển, công tác tuyển sinh, quản lý theo dõi học sinh, tiếp nhận hồ sơ và phân công công tác sinh viên cử tuyển tốt nghiệp ra trường theo đúng địa chỉ cử tuyển.

- Chỉ đạo các cơ quan chức năng phối hợp rà soát cụ thể danh sách các em đã tốt nghiệp ra trường để có kế hoạch bố trí việc làm cho các em; quan tâm nguồn học sinh dân tộc tại các trường phổ thông, đặc biệt tại trường phổ thông dân tộc nội trú tỉnh có hộ khẩu thường trú tại các xã đặc biệt khó khăn trong tỉnh nhằm tạo nguồn cán bộ là người địa phương tại chỗ.

- Hiện nay, mức hỗ trợ tiền tàu xe đi lại 350.000 đồng/năm/sinh viên cử tuyển là thấp, đề nghị tăng thêm mức hỗ trợ tiền tàu xe cho các em; đồng thời, thực hiện nghiêm túc chế độ tập sự cho công chức viên chức mới tuyển dụng, đặc biệt là bác sĩ về công tác tại trạm y tế xã, vì hiện nay một số bác sĩ mới ra trường được chuyển thẳng về công tác tại trạm y tế xã mà không qua hướng dẫn tập sự.

6. Tình hình cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh:

- Đề nghị UBND tỉnh sớm phê duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011 - 2015) cấp huyện. Chỉ đạo UBND thị xã Ayun Pa triển khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất tại 4 phường chưa triển khai.

- Tập trung rà soát, kiểm tra những trường hợp sử dụng đất có nguồn gốc vi phạm pháp luật đất đai còn tồn đọng, phức tạp; những khó khăn, vướng mắc ảnh hưởng đến tiến độ cấp GCNQSDĐ để giải quyết dứt điểm nhằm lập hồ sơ quản lý.

- Làm việc với Bộ Quốc phòng, Quân khu V, Quân đoàn 3, Binh đoàn 15 và các nông lâm trường,... sớm bàn giao quỹ đất các đơn vị đã cấp cho quân nhân, công nhân về địa phương quản lý để có cơ sở cấp GCNQSDĐ.

- Chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Nông nghiệp và PTNT, UBND các huyện, thị xã, thành phố rà soát lại diện tích đất lâm nghiệp sử dụng làm nông nghiệp đã sản xuất ổn định, lâu dài; đất lâm nghiệp ở địa hình có độ dốc trên 10° người dân đang sản xuất nông nghiệp ổn định,... kiến nghị Chính phủ cho phép cấp GCNQSDĐ để sản xuất nông nghiệp, không thu hồi để trồng rừng.

- UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan có liên quan giải quyết tình trạng tồn đọng GCNQSDĐ; rà soát và đánh giá kết quả sử dụng đất của các tổ chức; kiên quyết thu hồi diện tích đất không sử dụng, sử dụng kém hiệu quả, sử dụng không đúng mục đích được giao hoặc cho thuê đất để giao cho các đối tượng khác sử dụng.

- Chỉ đạo cơ quan chuyên môn thống kê tỷ lệ hộ đồng bào dân tộc thiểu số đã được cấp GCNQSDĐ; diện tích đất, số hộ không thể thực hiện nghĩa vụ tài chính để có hướng giải quyết, cấp GCNQSDĐ cho người dân tộc thiểu số.

7. Tình hình nợ đọng trong xây dựng cơ bản trên địa bàn tỉnh:

- Chỉ đạo các sở, ngành liên quan xem xét, rà soát lại các khoản nợ vốn XDCB của từng địa phương đến nay chưa được xử lý và tiếp tục có kế hoạch xử lý sớm để tháo gỡ những khó khăn về tài chính hiện nay của địa phương và các doanh nghiệp theo các Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ đã ban hành.

- Chỉ đạo Sở KH-ĐT thẩm định và bổ sung vốn kịp thời hằng năm cho địa phương khi có phát sinh (điều chỉnh giá, bổ sung thiết kế...), bố trí chi phí dự phòng để không bị động khi điều chỉnh giá xây dựng.

- Ưu tiên giải quyết vốn trả nợ cho các địa phương có khối lượng giải phóng mặt bằng lớn, bị huy động ngân sách do chính sách thuế. Đồng thời, kiểm điểm và xử lý các địa phương bị cắt vốn vì chậm thủ tục thanh toán tại Kho bạc nhà nước.

- Kiên quyết không chọn các nhà thầu thi công chậm tiến độ tham gia đấu thầu, được chỉ định thầu các dự án, công trình trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

8. Một số kiến nghị khác:

Đề nghị UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các sở, ban ngành và Chủ tịch UBND huyện Chư Pưh tiến hành các thủ tục cấp đất sản xuất cho 98 hộ đồng bào dân tộc thiểu số làng Ia Bia, xã Ia Le, huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai theo Quyết định số 98/QĐ-UBND ngày 18/7/2013 của UBND tỉnh (Vì qua theo dõi hiện nay các hộ nêu trên vẫn chưa được giao đất).

Trên đây là báo cáo tổng hợp ý kiến, kiến nghị của Thường trực HĐND và các Ban HĐND tỉnh qua kết quả hoạt động giám sát, khảo sát 6 tháng đầu năm 2014; đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh cùng các ngành chức năng xem xét, trả lời bằng văn bản gửi đến Thường trực HĐND, các Ban của HĐND tỉnh trước kỳ họp thứ 7-HĐND tỉnh khóa X (gửi trước ngày 08/7/2014)./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- UBND tỉnh;
- Thường trực HĐND; các Ban HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các vị đại biểu HĐND tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy; UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Lãnh đạo VP.Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo các phòng CT.HĐND; DN-TT;
- Lưu: VT-CT.HĐND(G.180b).

TM. THƯỜNG TRỰC HĐND TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Rah Lan Tuấn